

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày: 28-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trọng Tính

Bà Trần Thị Thanh Miên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1.1. Họ và tên: Lê Văn L; sinh năm 1992; Tại: Bình Phước. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Lê Văn Đ, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Lê Thị D, sinh năm 1967. Bị cáo có vợ là Vũ Thị Thùy T, sinh năm 1996; bị cáo có 01 người con sinh năm 2015; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 11-7-2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt theo Bản án số 26/2017/HSST ngày 11-7-2017 xử phạt 09 tháng tù về tội “ Gây rối trật tự công cộng”(đang chờ kết quả phúc thẩm).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-01-2018 đến ngày 09-02-2018 được Cơ quan điều tra thay đổi biện pháp ngăn chặn. (có mặt)

1.2. Họ và tên: Kiều Xuân M; sinh năm 1998; Tại: Bình Phước. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Kiều Xuân M, sinh năm 1974; Họ và tên mẹ: Trịnh Thị C, sinh năm 1975. Bị cáo có 01 người em sinh năm 2003; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-01-2018 đến ngày 09-02-2018 được Cơ quan điều tra thay đổi biện pháp ngăn chặn. (có mặt)

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Chị Vũ Thị Thùy T, sinh năm 1996 (Có mặt)

Bà Đoàn Thị Y, sinh năm: 1967 (Có mặt)

Cùng Trú tại: Thôn B, xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước

****Người làm chứng:***

Anh Nguyễn Vũ T, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích mua pháo nổ về bán lại cho người khác để hưởng lợi nên ngày 19-01-2018, bị cáo Lê Văn L điều khiển xe mô tô biển số: 93P1-629.xx từ xã N đến khu vực chợ Đ mua 13 bịch pháo bi với giá 380.000đồng/bịch của những người bán hàng rong không rõ nhân thân lai lịch thuộc thị trấn B, huyện Đ mang về cất giấu tại lô cao su thuộc Thôn B, xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước. Tối cùng ngày, trong lúc Kiều Xuân M cùng ăn uống tại nhà của L có một đối tượng tên P không rõ nhân thân, lai lịch gọi điện thoại cho L liên hệ mua pháo thì L đồng ý bán với giá 450.000đ/bịch. L chỉ chỗ cất giấu pháo và nhờ M đi lấy pháo chở đến khu vực cây xăng “L” thuộc thôn Thôn H, xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước để giao pháo cho P còn L đi xuống trước để lấy tiền. P đã đưa cho L số tiền 1.350.000 đồng. Khi M chở số pháo đến đoạn đường thuộc Thôn H, xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Công an huyện R phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ lúc bắt Mẫn gồm: 13 bịch pháo nổ (loại pháo bánh, hình cầu) có tổng trọng lượng 6,5kg đã được niêm phong, Kiều Xuân M ký xác nhận; 01 xe mô tô Yamaha, loại xe Sirius, biển số: 93P1-629.44; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy T3; 01 túi nylon màu đen và 01 bao xác rắn màu trắng.

Sau khi nghe tin Mẫn bị bắt, ngày 20-01-2018, Lê Văn L đến Công an xã N đầu thú đồng thời giao nộp số tiền 1.350.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 690/C54B ngày 23-01-2018 của Tổng cục cảnh sát, phân viện KTHS tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: 13 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng 6,5kg.

Tại bản Cáo trạng số: 57/Ctr – VKS ngày 13-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Lê Văn L, Kiều Xuân M về tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn L, Kiều Xuân M phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38; Điều 50; 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù

Xử phạt bị cáo Kiều Xuân M mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định tài sản và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 19-01-2018, các bị cáo Lê Văn L có hành vi mua 6,5kg pháo nổ tại thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để vận chuyển về xã N, huyện R nhằm mục đích bán lại cho người khác để hưởng lợi. Tối cùng ngày, bị cáo L nhờ bị cáo Kiều Xuân M vận chuyển số pháo trên đi bán thì bị bắt giữ.

Hành vi của các bị cáo Lê Văn L, Kiều Xuân M đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý của Nhà nước về buôn bán những mặt hàng bị cấm, là nguyên nhân gây ra những thiệt hại tính mạng, sức khỏe, tài sản của người dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Bị cáo nhận thức được tác hại do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì lợi ích của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện.

Trong vụ án này, bị cáo Lê Văn L là người giữ vai trò chính, trực tiếp đi mua pháo nổ về cất giấu, thỏa thuận bán cho người khác. Bị cáo là người đi trước để nhận tiền bán pháo, đồng thời quan sát, cảnh giới cho bị cáo M chở pháo đi sau để đề phòng việc lực lượng chức năng phát hiện. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “ Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 26/2017/HSST ngày 11-7-2017, trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm, bị cáo được tại ngoại nhưng không chịu tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội này, chứng tỏ thái độ coi thường pháp luật của bị cáo rất cao. Nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục.

Bị cáo Kiều Xuân M biết mục đích của bị cáo L nhưng vẫn giúp sức bằng việc chở số pháo nổ đi giao cho người mua. Bị cáo là đồng phạm trong vụ án, nên cũng cần phải xử lý nghiêm để giáo dục.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo M chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo Kiều Xuân M phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản và việc làm không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với đối tượng tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người mua pháo nổ của M. Hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra- Công an huyện R tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét;

Đối với hai người bán pháo nổ cho L ở khu vực chợ Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cơ quan điều tra Công an huyện R tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số pháo nổ thu giữ được khi bắt quả tang được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại loại xe Sirius, biển số: 93P1-629.xx là tài sản hợp pháp của bà Đoàn Thị Y là mẹ vợ bị cáo L cho mượn. Trong quá trình L sử dụng xe mô tô này làm phương tiện phạm tội bà Y không biết nên cần trả lại cho bà Y.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy T3 là điện thoại mà L dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.350.000 đồng do L giao nộp là số tiền thu lợi bất chính từ việc bán pháo cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 túi nylon màu đen và 01 bao xác rắn màu trắng M sử dụng đựng pháo nổ mang đi bán không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô (không rõ biển số) L mượn của người bạn tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển đi lấy tiền bán pháo. Do L không nhớ biển số xe và không biết địa chỉ cụ thể của N nên Cơ quan điều tra Công an huyện R tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét;

Án phí hình sự các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Lê Văn L, Kiều Xuân M** phạm tội **“Buôn bán hàng cấm”**.

Căn cứ khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38; Điều 50; 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn L** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-01-2018 đến ngày 09-2-2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Kiều Xuân M** 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với số pháo nổ thu giữ được khi bắt quả tang được hoàn lại sau giám định; 01 túi nylon màu đen và 01 bao xác rắn màu trắng;

Tuyên trả 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại loại xe Sirius, biển số: 93P1-629.xx; số khung: S5C6K0EY150491, số máy: 5C6K150504 cho bà Đoàn Thị Y.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 1.350.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy T3;

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20-12-2016 về án phí, lệ phí: Buộc các bị cáo **Lê Văn L, Kiều Xuân M** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú Riềng
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Viết Hòa